

ÁO DÀI VIỆT NAM DƯỚI ẢNH HƯỞNG CỦA THỜI TRANG THẾ GIỚI THẾ KỶ XX

VIETNAMESE AO DAI UNDER THE INFLUENCE OF THE 20TH CENTURY WORLD FASHION

NGUYỄN VŨ CẨM LY^(*)

TÓM TẮT: Bài viết đề cập đến các hiện tượng, sự kiện, trào lưu thời trang tiêu biểu của thế kỷ XX, thông qua đó phân tích sự ảnh hưởng của khuynh hướng thời trang trong việc phát triển và định hình chiếc áo dài Việt Nam từ mặt tư tưởng cho đến kiểu dáng.

Từ khóa: Việt Nam, thế kỷ XX, phong cách thời trang, ảnh hưởng, trang phục, kiểu dáng, trang phục truyền thống.

ABSTRACT: The article has indicated significant fashion phenomenon, events, trend of 20th century, thereby analyzed the effect of fashion trend in the development and shape of Vietnamese áo dài from the idea to the design .

Key words: Vietnam, twenty century, fashion style, influence, garment, garment construction and silhouettes, traditional dress.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khởi nguồn từ chiếc áo giao lãnh bốn vạt ở thế kỷ XVII, áo dài Việt Nam đã trải qua nhiều biến đổi trước khi dần định hình vào những năm 1960. Nhận thấy sự thay đổi xu hướng của áo dài gắn liền với những thay đổi của lịch sử dân tộc đồng thời chịu ít nhiều sự ảnh hưởng của xu hướng văn hóa thời trang thế giới. Trong khuôn khổ bài viết muốn làm rõ sự ảnh hưởng của xu hướng thời trang thế giới trong trang phục áo dài.

Trước đây có rất nhiều công trình nghiên cứu về trang phục Việt Nam, áo dài qua các thời kỳ, giai đoạn phát triển, các công trình thường phân tích đặc điểm, lý giải các đặc điểm dưới góc nhìn về văn hóa dân tộc... Bài viết không đi sâu vào việc

tìm hiểu hay xác định chính xác nguồn gốc ban đầu của chiếc áo dài. Với tinh thần kế thừa những nghiên cứu đi trước, bài viết nhấn mạnh những yếu tố do xu hướng thời trang thế giới, đã tác động đến trang phục áo dài Việt Nam trong giai đoạn thế kỷ XX.

2. SƠ LƯỢC LỊCH SỬ ÁO DÀI

Áo dài cách tân xuất hiện từ đầu thế kỷ XX, do ảnh hưởng bởi nền văn hóa Tây phương. Được cải cách với màu sắc tươi vui, kiểu dáng gọn gàng, chiếc áo dài là trang phục tôn vinh vẻ đẹp của người phụ nữ. Nó mang vẻ e ấp dịu dàng của áo tứ thân qua kiểu dáng do họa sĩ Lê Phổ thiết kế hay kết hợp với sự quyến rũ mềm mại của váy đầm phương Tây qua kiểu dáng thiết kế của họa sĩ Nguyễn Cát Tường. Chiếc áo bắt đầu mang dáng dấp của thời

^(*) CN. Trường Đại học Văn Lang, Email: nguyenvucamly@vanlanguni.edu.vn

trang hiện đại, vừa kín đáo, vừa gợi cảm, thể hiện nét đẹp của phụ nữ một cách tinh tế.

Đầu thập niên 50 là thời điểm áo dài không cổ, hở vai thoáng đảng, được bà Trần Lệ Xuân mặc đã gây xôn xao dư luận. Chỉ trong vòng một thời gian ngắn sau đó, chiếc áo được cải tiến rất nhanh và táo bạo, không những hở cổ còn để trần cánh tay, cổ và tay áo biến tấu với những đường lượn sóng... Cho đến những năm 60, áo dài được cắt theo công thức tay raglan, chít eo theo kiểu phương Tây đã thịnh hành từ đó cho đến sau này.

Làn sóng Hippy của nền văn hóa phương Tây và Mỹ lan đến miền nam Việt Nam từ năm 1968 đã cho ra đời áo dài mini tà hẹp, cổ thấp, xẻ eo cao, mặc với quần Âu hoặc quần ống xéo.

Giai đoạn sau đó, trong tình hình đất nước khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, chiếc áo dài tạm thời ít sử dụng. Năm 1988, với cuộc thi Hoa hậu áo dài lần đầu tiên do báo Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức, áo dài đã trở lại huy hoàng rực rỡ. Hàng loạt thiết kế mới như áo dài thổ cẩm của nhà thiết kế Minh Hạnh. Áo dài vẽ của họa sĩ Sĩ Hoàng được sáng tác ý tưởng từ kho tàng văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam.

Vẫn chưa có bất cứ một văn kiện nào quy định áo dài là quốc phục của Việt Nam, nhưng có thể thấy, trải qua hơn 1 thế kỷ với những biến cố, thay đổi vô cùng to lớn của lịch sử, hình ảnh áo dài luôn xuất hiện cùng với nét đẹp của người phụ nữ Việt Nam. Áo dài không giống với Kimono của Nhật, Hanbok của Hàn Quốc hay Sari của phụ nữ Ấn Độ hay một số các trang

phục truyền thống khác trên thế giới, ít có sự ảnh hưởng từ lúc định hình cho đến nay, áo dài Việt Nam thay đổi theo từng giai đoạn, từng mùa và dù ở bất cứ thời điểm nào, áo dài vẫn giữ những đặc trưng vốn có: đơn giản, kín đáo, tôn dáng vẻ nhỏ nhắn mềm mại của người phụ nữ Việt Nam.

3. ÁO DÀI VIỆT NAM DƯỚI SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA VĂN HÓA THỜI TRANG THẾ GIỚI THẾ KỶ XX

“Văn hóa thời trang là cách con người đây lối sống, quan điểm về thị hiếu của mình vào trang phục” – trích định nghĩa về cụm từ “fashion culture” trong sách 20th Century Fashion. Thời trang với ý nghĩa như vậy bắt đầu xuất hiện trên thế giới vào những năm đầu thế kỷ XX, khi mà vì những nguyên nhân về kinh tế, chính trị đôi khi là từ những trào lưu nghệ thuật đã tạo nên những kiểu thức ăn mặc được tất cả mọi tầng lớp trong xã hội chạy theo, tạo thành khuynh hướng ăn mặc. Bắt đầu ở những nước châu Âu, Mỹ khuynh hướng thời trang được tạo thành và có ảnh hưởng sâu rộng lên toàn thế giới về mặt hình thức cũng như tư tưởng.

3.1. Giai đoạn đầu thế kỷ cho đến những năm 40

Sự thay đổi vai trò của phụ nữ ở phương Tây – đặc điểm xu hướng thời trang.

Sau chiến tranh thế giới thứ I, ảnh hưởng của những dao động về chính trị xã hội, thúc đẩy sự đổi mới văn hóa của phương Tây. Thời kỳ này đã sinh ra một thế hệ những người trẻ với tư tưởng hướng ngoại, tự do và nổi loạn. Trong giai đoạn này xuất hiện nhóm người gọi là “Flaper” – là những người phụ nữ với quan niệm sống

phóng khoáng: hút thuốc, uống rượu, nhảy đầm ở những nơi công cộng, họ tự tin, làm chủ cuộc sống của mình. Phụ nữ khẳng định bản thân trong môi hệ gia đình, trở thành lực lượng lao động quan trọng của xã hội, giành được quyền bỏ phiếu. Trang phục của Flaper lúc đầu nhận nhiều chỉ trích, sau đó lại được công chúng tiếp nhận và phổ biến với đặc điểm cởi bỏ áo nịt ngực (Corset) thay vào các trang phục lót mỏng và nhẹ, đầm suông dáng hình chữ nhật, thắt eo bỏ hẳn hoặc thắt hờ, vào cuối những năm 20, thắt eo còn hạ xuống ngang hông, váy được cắt ngắn trên mắt cá chân (là điều chưa được thấy trước đây trong lịch sử trang phục phương Tây).

Tiếp bước những năm của thập niên 20, phụ nữ đã khẳng định được vai trò của mình trong xã hội, do chịu ảnh hưởng từ chiến tranh, trong những năm này, trang phục nữ giới có phần đơn giản, gọn gàng, vải được tiết kiệm. Cùng với ảnh hưởng của phong cách Art Deco, quan niệm về vẻ đẹp hình thể cũng thay đổi, mọi người thích phụ nữ vai rộng, hông hẹp vì thế trang phục mang những đường nét cứng, gãy gọn, phần vai với những miếng đệm phồng mang lại sự mạnh mẽ cho phụ nữ.

Tư tưởng mới trong áo dài Việt Nam thời Pháp thuộc

Áo dài hiện đại xuất hiện ở khoảng những thập niên này, theo như báo Phong Hóa (một tờ báo thuộc tổ nhóm Tự Lực Văn Đoàn), tinh thần đổi mới trang phục cổ truyền (thời bấy giờ là áo tứ thân, áo ngũ thân) là rất cấp bách. Văn hóa truyền thống của dân tộc đề cao cộng đồng xã hội và gia đình. Phụ nữ không được xem là những cá thể mà chỉ là công cụ để duy trì nòi giống.

Phụ nữ không cần phải làm dáng, không cần phải diện quần áo. Trang phục của phụ nữ đoan chính thật là giản dị, không để lộ những đường cong quyến rũ. Váy áo dài với tư tưởng trên đã xóa bỏ những cấm kỵ của Nho giáo, vì nó thay đổi Nho giáo bằng chủ nghĩa cá nhân phương Tây đã đề cập như là một hiện tượng (gọi là Flaper nêu trên). Ngay từ đầu, tư tưởng thay đổi chiếc áo cổ truyền thông dụng đã chứa đựng một tư tưởng của thời đại, điều này có lẽ do Pháp khi đến cai trị Việt Nam đã truyền một phần nào đó tư tưởng vào tầng lớp trí thức của xã hội Việt Nam lúc bấy giờ. Bên cạnh đó, đoạn trích có đề cập đến việc chiếc áo dài cải biên sẽ được mặc cho tất cả mọi người, từ giàu đến nghèo, từ nông thôn đến thành thị. Điều này chính xác là tinh thần của xu hướng thời trang ở các nước phương Tây: một kiểu thức trang phục được mặc cho tất cả mọi người - không phân biệt.

Để minh chứng cho tư tưởng khẳng định giá trị, vẻ đẹp của người phụ nữ, trang phục theo xu hướng, áo dài Le Mur do họa sĩ Cát Tường thiết kế gồm những mục tiêu sau: thân áo vừa vặn theo cơ thể, tôn được những đường nét trên cơ thể, phù hợp với điều kiện khí hậu thông qua việc biến kiểu cổ áo, việc thay đổi kiểu dáng sẽ tùy thuộc vào cơ thể người mặc (tôn trọng tính cá nhân). Sau khi tham khảo từ nguồn tài liệu, có thể nhận định nét khác biệt nhất của áo dài Le mur so với áo dài giai đoạn trước đó là phần cổ áo và tay áo trông khá giống với trang phục phụ nữ phương tây ở thập niên 30 - 40.

Ta có thể thấy nhìn phần trên của chiếc áo dài với phần cách điệu của cổ áo (cổ có

ve, cổ vuông, cổ tim), tay áo phồng hoặc xếp ly khá giống với các kiểu cổ và tay của trang phục nữ phương Tây ở những năm 30, 40 của thế kỷ XX.

Đặc biệt, trong giai đoạn này, trang phục lót cho áo dài chỉ là loại trang phục nhằm ép phần ngực của người phụ nữ, về hình thức, tương đối khác so với phương Tây: dùng trang phục lót gọi là gridle để định hình cây kéo (Scissor Silhouette) hai đầu ngực xa nhau, vai rộng, hông hẹp. Có thể nói, tư tưởng khẳng định vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội của việc thay đổi chiếc áo dài hoàn toàn phù hợp với xu hướng lúc bấy giờ, tuy nhiên về hình thức có thể vẫn là chạy theo xu hướng ăn mặc của phụ nữ phương Tây, do ảnh hưởng của văn hóa Pháp chứ chưa thực sự có ý nghĩa sâu xa như quan niệm về cái đẹp, định hình lại vẻ đẹp của người phụ nữ.

3.2. Giai đoạn thập niên 50 - 60

Sau giai đoạn chiến tranh thế giới châu Âu dần khôi phục lại nền kinh tế. Truyền thông phát triển, châu Âu và Mỹ xuất hiện các kênh truyền hình giải trí từ đó nhiều những Icon Fashion xuất hiện và có ảnh hưởng đến thị hiếu ăn mặc của giới trẻ.

Christian Dior ra mắt bộ sưu tập New Look vào năm 1947. Với áo jacket thắt chặt eo và váy xòe dài qua gối, New Look ngay lập tức gây tiếng vang, không chỉ nhắc lại một phong cách mang tính lịch sử giữa thế kỷ XIX, mà là một bước khẳng định sự trở lại của thời trang cao cấp thay thế cho thế giới thời trang đơn giản, nghèo nàn về chất liệu của những thập niên trước đó.

Sang đến thập niên 60, Pháp và Anh không còn sự ảnh hưởng nhiều trên mọi lĩnh vực, thay vào đó là sự ảnh hưởng của

Mỹ. Văn hóa Mỹ, vẻ đẹp Mỹ có ảnh hưởng lên toàn thế giới bao gồm cả văn hóa nghệ thuật và tất nhiên thời trang cũng nằm trong số đó. Những người nổi tiếng như ngôi sao ca nhạc, diễn viên điện ảnh... có tầm ảnh hưởng to lớn đối với giới trẻ. Trong giai đoạn này, người phụ nữ có eo nhỏ gọn, ngực cao là hình mẫu lý tưởng. Các hình thức của chủ nghĩa tối giản cũng được ứng dụng trong trang phục, trang phục đơn giản thể hiện sự hiện đại, năng động cho người mặc.

Thập kỷ 1950, sườn áo dài bắt đầu được may có ôm eo, dù vẫn chưa sử dụng cách cắt theo công thức nhấn ben của người phương Tây. Các thợ may lúc đó đã khôn khéo cắt áo lượn theo thân người. Thân áo sau hơi rộng hơn thân áo trước, nhất là ở phần hông, để áo ôm theo thân dáng mà không cần chít li ở eo. Vạt áo cắt hẹp hơn. Thân áo trong, tức là thân áo thứ ba, được cắt ngắn dần từ giai đoạn ấy, rồi cuối cùng bị loại bỏ trong thập niên 1960. Cổ áo bắt đầu cao lên, trong khi gấu được hạ thấp xuống. Eo được may thắt lại, có người còn dùng dây cột quanh áo phía trong ở vòng hai mục đích eo được nhỏ hơn, tà áo rộng, ngực áo nhọn, gấu áo thẳng ngang, dài gần đến mắt cá chân, làm người mặc có dáng “thắt đáy lưng ong”. Điều này hoàn toàn có thể thấy là do chạy theo thị hiếu về vẻ đẹp phụ nữ của người phương Tây.

Thập niên 60 khi áo dài theo hình thức cách tân nêu trên trở thành phổ biến, kết hợp với kỹ thuật cắt may trang phục của người phương Tây, chiếc áo dài được cải biến mạnh mẽ khi dùng kỹ thuật cắt tay raglan, chít eo mặc với bras cho chiếc áo dài có thể ôm sát vào cơ thể hơn, tà áo nhỏ

gọn hơn (tư tưởng trang phục tối giản ảnh hưởng xu hướng thời trang thập niên 60 của phương Tây).

Vào những năm trước thập niên 60, trang phục lót của người phụ nữ khi mặc áo dài thường là phần áo bó ngực lại, nhưng đến những năm 60, với sự tiện dụng và phổ biến của bras, phụ nữ mặc bras chung với áo dài. Cho đến nay, bras là trang phục không thể thiếu khi mặc trang phục áo dài của phụ nữ Việt Nam.

3.3. Giai đoạn thập niên 70

Trong những năm của thập niên 60, tại Mỹ nổi trội là một bộ phận giới trẻ bất mãn với những quy ước của xã hội với những tầng lớp chạy theo chủ nghĩa tiêu dùng. Họ phản đối chiến tranh, đề cao tự do, tình yêu và hòa bình, Hippy là thuật ngữ gọi những người đã tạo nên một văn hóa sống như vậy, “Make love, not war” cũng ra đời trong giai đoạn này. Thanh niên theo lối sống này thích thể hiện bản thân như là một người yêu thiên nhiên, quay về với cội nguồn, sử dụng chất kích thích, mơ tưởng về một thiên đường mà ở đó con người sống tràn ngập trong niềm vui, vì thế họ có khuynh hướng mang lại sự vui vẻ cho người khác. Trang phục của Hippy thường lấy cảm hứng từ Bohemian hay những yếu tố trong trang phục dân tộc. Việc kết hợp trang phục jeans với các trang phục dân tộc, các họa tiết hoa, dân tộc phổ biến cùng với màu sắc tươi vui. Phong cách thời trang Hippy đã góp một phần đáng kể vào khuynh hướng thời trang trong những năm ở thập niên này.

Người Mỹ mang theo văn hóa Mỹ vào Việt Nam, cùng với lối sống hưởng thụ, sách báo tranh ảnh được phát hành và

truyền bá rộng rãi. Giới trẻ, đặc biệt là giới trẻ miền Nam tiếp cận với văn hóa Mỹ thông qua âm nhạc, tranh ảnh, sách báo và được truyền bá rộng rãi.

3.4. Giai đoạn sau thập niên 70

Sau những năm 70, thời trang thế giới có nhiều thay đổi, tuy nhiên sự thay đổi lặp đi lặp lại những hình thức trang phục trước đó với những sáng tạo mới. Các nhãn hiệu và các nhà thiết kế tập trung vào việc xây dựng và phát triển hình ảnh của thương hiệu hơn là tìm kiếm những kiểu dáng mới. Đặc biệt trong giai đoạn này sự ảnh hưởng của Nhật Bản lên thời trang thế giới là một trong những sự kiện đáng chú ý. Với tiêu chí thân thiện với môi trường, đơn giản, có thể đến tay tất cả mọi người bằng cách ứng dụng những công nghệ tiên tiến và hiện đại nhất đã giúp thời trang thế giới vượt qua giai đoạn khủng hoảng nhất. Thời trang Nhật Bản là sự kết hợp giữa yếu tố truyền thống, trang phục phương Tây, khoa học kỹ thuật đã giúp Nhật Bản tạo được nét riêng hòa mình vào khuynh hướng thời trang thế giới.

Việt Nam trong giai đoạn này gặp nhiều khó khăn, sau khi thống nhất đất nước với nền kinh tế kiệt quệ, Việt Nam đã từng bước xây dựng lại một nhà nước mới, một đất nước mới, văn hóa - nghệ thuật giai đoạn này vì thế mà ít những sáng tạo, thử nghiệm mới, thay vào đó là những tác phẩm mang tính tuyên truyền, định hướng góp phần trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước. Áo dài vẫn được sử dụng trong các dịp lễ tết tuy nhiên đơn giản rất nhiều và không có nhiều thay đổi so với trước đó. Sau 1986, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, áo dài xuất hiện nhiều trong

đồng phục của các nữ sinh, nhân viên bưu điện, ngân hàng cùng các công ty trong nước. Áo dài có một số thay đổi nhỏ không đáng kể về kiểu dáng, không chịu nhiều sự tác động của xu hướng thời trang.

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Chiếc áo dài, trải qua hơn gần 1 thế kỷ với những thay đổi, những thay đổi này tương thích có khi là tinh thần, có khi là kiểu dáng với những thay đổi của văn hóa thời trang thế giới nhưng vẫn giữ được tinh thần dân tộc của trang phục Việt Nam: kết cấu âm dương đặng đôi chẵn chu, có tĩnh có động, có mở và đóng, có trước và có sau, kín đáo, nhẹ nhàng phù hợp với cơ thể nhỏ nhắn của người phụ nữ Việt Nam... Sự hòa nhập của áo dài cũng một phần nào phản ánh nét văn hóa với tinh thần khoan dung rộng rãi, ưa sự hài hòa, thiên về âm tính (tôn trọng phụ nữ)... mềm dẻo, hiếu hòa, có cách ứng xử năng động, linh hoạt. Nhìn

áo dài như là một minh chứng cho sự phát triển của trang phục Việt Nam, ở đó không cần phải rập khuôn giữ lại những gì của quá khứ, của truyền thống mà hãy để truyền thống được thấm trong tâm thức của mỗi người khi nhìn về chiếc áo dài, mặc chiếc áo dài. Hay nói như giáo sư, tiến sĩ, kiến trúc sư Hoàng Đạo Kính trong tập “Mỹ thuật Ứng dụng trên đường tìm về bản sắc” với ý như sau [1]: chúng ta nên giảm đi sự băn khoăn về “mất dần bản sắc”, về tâm nguyện “trở về với bản sắc” nỗi lo lớn hơn là lo chúng ta chậm chân, bỏ lỡ thời cơ. Thật vậy, bản sắc không thể là sự “nín lại” bản sắc là sự “đẩy lên”. Chỉ có thể nghiêm, chỉ có sáng tạo mới có thể thúc đẩy phát triển, thúc đẩy sức sống của bản sắc. Áo dài trong thế kỷ XX, trong sự hòa nhập với xu hướng thời trang của thế giới đáng được ghi nhận như vậy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Đạo Kính, *Bản sắc là hàm số tự nhiên của cuộc sống* (2015). *Mỹ thuật Ứng dụng trên đường tìm về bản sắc Việt*, Đại học Văn Lang.
2. Huỳnh Quốc Thắng (2015). *Văn hóa dân tộc học*, Đại học Mỹ Thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Đoàn Thị Tình (2006). *Trang phục Việt Nam*, Nxb. Mỹ Thuật.
4. Steven Faerm, *Fashion now* (2002). Nxb. Thame and Hudson world of art.
5. James Laver, *Costume and fashion, A Concise History* (2006), *Thames and Hudson world of art*.
6. Nhị Linh, *Vẻ đẹp của các bà các cô*, Phong Hóa số 89, Năm thứ ba, Thứ sáu 16.3. 1934
7. Đỗ Nhi Ong, (14-01-2014) Tạp chí Happer Bazaar Việt Nam.

Ngày nhận bài: 07-11-2016. Ngày biên tập xong: 25-11-2016. Duyệt đăng: 15/12/2016